

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ
QUYẾT ĐỊNH SỐ 11/2017/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ("Quyết Định 11")
VỀ CƠ CHẾ KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI TẠI VIỆT NAM

Ngày 11 tháng 4 năm 2017

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
1.	Cơ cấu tổng quát		
1.1	Phạm vi của Quyết định	<p>Trong Quyết Định 11, Thủ tướng Chính phủ và Chính phủ có chỉ thị giao trách nhiệm cho Bộ Công thương ("BCT") và các bộ khác ban hành một số quy định (thông tư) hướng dẫn thực hiện, bao gồm:</p> <p>(a) BCT quy định cụ thể nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện mặt trời (Điều 5.5);</p> <p>(b) BCT quy định cụ thể phương pháp tính toán tổn thất trên đường dây đầu nối trong trường hợp điểm đầu nối khác/không trùng với điểm đặt thiết bị đo đếm (Điều 8.2 và 13.1(c));</p> <p>(c) BCT ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án nối lưới, dự án trên mái nhà và hướng dẫn thực hiện (Điều 13.1(b));</p> <p>(d) BCT ban hành các quy chuẩn kỹ thuật về điện mặt trời, quy định đo đếm điện năng cho dự án điện mặt trời và hướng dẫn thủ tục đầu nối, lắp đặt công tơ và tính toán cơ chế bù trừ năng lượng (netmetering) của các dự</p>	<p>Hiện tại, dự thảo các quy định hướng dẫn thi hành (như được liệt kê) vẫn chưa có để cùng xem xét, rà soát.</p> <p>Chúng tôi hiểu rằng Quyết Định 11 được xem là khung pháp luật để ban hành các quy định chi tiết hướng dẫn thi hành theo đó. Do đó, Quyết Định 11 này về mặt bản chất cần mang tính khả thi và không nên quá thu hẹp, cứng nhắc để những người soạn thảo luật được linh động hơn để có thể đáp ứng được những vấn đề thực tế mà họ gặp phải trong quá trình đó. Về sau, khi các quy định pháp luật ổn định hơn thì có thể thích hợp để hoàn chỉnh đầy đủ khung pháp luật, có xem xét đến những kinh nghiệm thu được trong quá trình thực hiện Quyết Định 11.</p> <p>Ví dụ, trong số những vấn đề khác, một số giải thích từ ngữ, định nghĩa quy định tại Điều 3 cũng có thể sẽ được xử lý trong hợp đồng mua bán điện mẫu của BCT. Vì thế, điều quan trọng là các thuật ngữ và định nghĩa phải nhất quán, bởi vì việc sửa đổi các thuật ngữ, định nghĩa có liên quan trong hợp đồng mua bán điện mẫu và các thông tư hướng dẫn thi hành sẽ rất khó thực hiện. Trong trường hợp cụ thể này, chúng tôi kiến nghị hai phương án xử lý vấn đề này: (1) Quy định rằng các định nghĩa trong Quyết Định 11 phải tùy theo nhu cầu của dự án cụ thể bằng cách thêm vào đoạn "trừ khi</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
		<p>án điện mặt trời trên mái nhà (Điều 13.1(d);</p> <p>(e) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất các thiết bị điện mặt trời tại Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt (Điều 13.2).</p> <p>(f) Bộ Tài chính chủ trì nghiên cứu bổ sung quy định miễn các loại thuế, phí đối với các dự án trên mái nhà (công suất lắp đặt không quá 50 kW) (Điều 13.3).</p>	<p>các bên trong hợp đồng mua bán điện có thỏa thuận khác", để cho phép các bên được tự chủ hơn; hoặc (2) xem xét điều chỉnh lại các phần liên quan trong Quyết Định 11 chung chung hơn theo hướng đưa ra các nguyên tắc thay vì quá thu hẹp, cứng nhắc.</p>
1.2	Các loại hình/phân khúc điện mặt trời	Như được định nghĩa trong Quyết Định 11, dự án điện mặt trời được phân loại thành "dự án nổi lưới", và "dự án trên mái nhà".	<p>Quyết định 11 không có quy định hướng dẫn rõ ràng để phân loại một cách cụ thể chính sách cho các dự án có các quy mô khác nhau (nghĩa là: quy mô nhỏ, quy mô vừa và quy mô lớn) hoặc giữa các nhà máy điện quy mô lớn (utility-scale) và hệ thống điện mặt trời quy mô nhỏ cho mục đích hộ gia đình/khu vực nhà ở tự sử dụng.</p> <p>Chính vì vậy, các thông tư và các văn bản hướng dẫn thi hành tới đây cần đưa ra cơ chế phân loại cụ thể và chính sách đối với từng loại dự án khác nhau với quy mô và mục đích sử dụng khác nhau.</p>
2.	Chương I - Những quy định chung		
2.1	Điều 2 (Đối tượng áp dụng)	<i>"Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan."</i>	<p>Các phương án tài trợ, cấp vốn khả thi và vai trò của các bên cho vay là những điều kiện tiên quyết quan trọng để các dự án điện được thành công. Vì vậy, quyết định này cũng cần giải quyết các vấn đề này nhằm hỗ trợ cho việc phát triển bền vững điện mặt trời.</p> <p>Do đó, nếu Quyết định 11 có thể được sửa đổi, chúng tôi đề nghị bổ sung "đầu tư và tài trợ" để quy định này trên trở thành:</p> <p><i>"Đối tượng áp dụng của Quyết định này gồm các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển, đầu tư và tài trợ các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và các tổ</i></p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p><i>chức, cá nhân khác có liên quan."</i></p> <p>Nếu không, các thông tư và văn bản hướng dẫn thi hành tới đây cần xem xét điều chỉnh và xử lý vấn đề này.</p>
2.2	Điều 3.1 (Giải thích từ ngữ "Bên mua điện")	<i>"Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền."</i>	<p>Thiếu cơ chế cho mô hình mua bán điện trực tiếp giữa các doanh nghiệp: Quyết định 11 quy định rằng chỉ Tập Đoàn Điện lực Việt Nam ("EVN") hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền là bên mua điện trong Hợp đồng Mua bán điện mẫu. Điều này đã loại trừ việc áp dụng mô hình "mua bán điện trực tiếp", cho phép các khách hàng doanh nghiệp mà không phải là doanh nghiệp nhà nước mua điện như EVN (ví dụ như các khu công nghiệp hoặc các nhà máy sản xuất) mua điện mặt trời trực tiếp từ các nhà sản xuất điện mặt trời. Trong khi mô hình này đang ngày càng trở nên phổ biến trên thị trường quốc tế, thì vấn đề liệu mô hình này sẽ được cho phép tại Việt Nam hay không thì vẫn chưa chắc chắn và rõ ràng.</p> <p>Chính phủ Việt Nam nên xem xét lại vấn đề này. Điều này có thể được thực hiện bằng cách ban hành một chính sách riêng dành cho mô hình hợp đồng mua bán điện trực tiếp đó.</p> <p>Chúng tôi đề nghị điều chỉnh khoản này như sau:</p> <p>3.1. "<u>Bên mua điện</u>" là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền <u>hoặc đơn vị kế thừa hoặc các tổ chức, cá nhân mua điện khác.</u></p>
2.3	Điều 3.2 (Giải thích từ ngữ "Bên Bán điện")	<i>"Bên bán điện là tổ chức, cá nhân có giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện từ các nhà máy điện mặt trời nổi lưới; tổ chức, cá nhân có dự án điện mặt trời trên mái nhà bán lượng điện dư cho bên mua điện."</i>	<p>Hoàn toàn thích hợp khi đòi hỏi bên bán điện phải được thành lập hợp pháp tại Việt Nam, và nói chung phải có tư cách pháp lý và thẩm quyền cần thiết để tham gia vào hoạt động kinh doanh sản xuất và cung ứng điện. Tuy nhiên, điều này cũng có thể được hiểu là có nghĩa rằng chỉ những tổ chức, cá nhân đã xin được giấy phép phát điện mới được phép bán điện mặt trời, mà như vậy có thể là quá hạn hẹp.</p> <p>Về vấn đề này, theo pháp luật Việt Nam hiện hành (<i>Thông tư số 10/2015/TT-BCT, Điều 3</i>), các trường hợp miễn trừ giấy phép phát điện bao</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) phát điện để tự sử dụng không bán điện cho tổ chức, cá nhân khác; (ii) phát điện có công suất lắp đặt dưới 50 kW để bán điện cho tổ chức, cá nhân khác; và (iii) kinh doanh điện tại vùng nông thôn, miền núi, hải đảo mua điện với công suất nhỏ hơn 50 kVA từ lưới điện phân phối để bán điện trực tiếp tới khách hàng sử dụng điện tại vùng nông thôn, miền núi, hải đảo.
2.4	Điều 3.3 (Giải thích từ ngữ "Dự án điện mặt trời")	<i>"Dự án điện mặt trời là dự án sản xuất điện từ các tấm pin năng lượng mặt trời theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng."</i>	<p>Nên có các định nghĩa khác nhau giữa "dự án điện" và "nhà máy điện". Ngoài ra, có hai loại hình sản xuất điện mặt trời:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) quang điện (photovoltaic / PV) truyền thống (tức là ánh sáng mặt trời (các photon) chiếu qua các tế bào năng lượng mặt trời gây ra phản ứng hóa học giải phóng các điện tử (electron) và phát ra điện / theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng) và (ii) điện mặt trời tập trung (tức là các gương hoặc thấu kính tập trung nhiệt lượng mặt trời vào một diện tích nhỏ để làm nóng chất lỏng làm quay tuabin phát điện truyền thống). <p>Về vấn đề này, Quyết định 11 chỉ áp dụng đối với công nghệ tấm pin quang điện mặt trời. Quyết định 11 không đề cập cụ thể đến công nghệ phát điện mặt trời tập trung, nghĩa là loại hình sản xuất điện mặt trời còn lại. Điều ảnh hưởng đến việc không rõ ràng trong chính sách liệu Quyết định 11 có cho phép các dự án điện áp dụng công nghệ đó được thực hiện theo cơ chế được quy định trong Quyết Định 11 hay không.</p> <p>Vì hiện nay Quyết định 11 đã được ban hành, nên Chính phủ Việt Nam, mà cụ thể là Bộ Công Thương, nên cân nhắc sử dụng các định nghĩa phù hợp cho các thuật ngữ như "dự án điện" và "nhà máy điện", đặc biệt là trong quá trình soạn thảo Hợp đồng Mua bán điện mẫu cho các dự án điện mặt trời. Dưới đây là một số ví dụ định nghĩa mang tính chất tham khảo:</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p><u>"Dự án điện mặt trời" có nghĩa là việc phát triển, xây dựng và vận hành một nhà máy Điện mặt trời hoặc việc thiết lập hệ thống hay ứng dụng điện mặt trời để sản xuất điện.</u></p> <p><u>"Nhà máy điện mặt trời" có nghĩa là nhà máy quang điện mặt trời hoặc nhà máy điện mặt trời tập trung nơi bên bán điện sản xuất điện năng và bán cho bên mua điện.</u></p> <p><u>"Quang điện mặt trời" có nghĩa là các thiết bị quang điện mặt trời [sử dụng ánh sáng mặt trời để chuyển đổi trực tiếp thành điện năng / dự án sản xuất điện từ các tấm pin năng lượng mặt trời theo nguyên lý biến đổi từ quang năng thành điện năng] và được bên bán điện thiết lập để cung cấp điện năng cho bên mua điện.</u></p> <p><u>"Điện mặt trời tập trung" có nghĩa là thiết bị quang điện mặt trời tập trung có bộ phận lưu trữ, sử dụng gương để phản ánh và tập trung ánh sáng mặt trời vào bộ phận tiếp nhận để chuyển đổi trực tiếp thành điện năng và được bên bán điện thiết lập để cung cấp điện năng cho bên mua điện.</u></p> <p>Sau cùng, vấn đề kỹ thuật này nên được xem xét thêm từ góc độ kỹ thuật và thương mại (do xu hướng đang tăng của quang điện mặt trời (solar PV) so với điện mặt trời tập trung (concentrated solar power)).</p>
2.5	Điều 3.4 (Giải thích từ ngữ "Dự án điện mặt trời trên mái	<i>"Dự án điện mặt trời trên mái nhà, sau đây gọi là dự án trên mái nhà, là dự án điện mặt trời được lắp đặt trên mái hoặc gắn với công trình xây dựng và đầu nối trực</i>	Cả hai thuật ngữ "Dự án điện mặt trời trên mái nhà" và "dự án trên mái nhà" đều được sử dụng trong các điều khoản khác ở phần nội dung của Quyết định 11. Có thể sẽ tốt hơn nếu chỉ sử dụng duy nhất một thuật ngữ

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
	nhà")	<i>tiếp vào lưới điện của Bên mua điện."</i>	<p>được định nghĩa để rõ ràng và thuận tiện tham chiếu.</p> <p>Các hệ thống quang điện trên mái nhà thường được đấu nối với cả công trình lẫn lưới điện. Bất kỳ lượng điện mặt trời nào vượt quá nhu cầu trong công trình/tòa nhà có thể được bán vào lưới điện khu vực/quốc gia. "Dự án trên mái nhà" cũng có thể bao gồm cả "dự án không nối lưới" và có thể được sử dụng cho nhu cầu của tòa nhà cho dân cư/hộ gia đình và các mục đích thương mại/công nghiệp. Vì vậy, cụm từ "<i>và đấu nối trực tiếp vào lưới điện của Bên mua điện</i>" là không cần thiết (đặc biệt là trong trường hợp Bên mua điện chỉ là EVN) và cụm từ này có thể được xóa bỏ.</p> <p>Ngoài ra, đối với quang điện trên mái nhà, có thể có các mô hình hoạt động kinh doanh khác nhau, và khách hàng có thể cần phải xem xét mục tiêu thương mại có cân nhắc những lợi ích và bất lợi của các mô hình kinh doanh đó, bao gồm:</p> <p>(i) Mô hình "Sở hữu toàn bộ" (Outright Ownership)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng mua toàn bộ hệ thống; - Chi phí trả trước ban đầu cao; - Khách hàng chịu trách nhiệm cho việc hoạt động và rủi ro về vận hành và bảo trì (O&M); - Ít phức tạp hơn về mặt hợp đồng, mặc dù các vấn đề vận hành và bảo trì/lắp đặt có thể làm tăng gánh nặng hành chính/quản lý. <p>(ii) Mô hình "Thuê thiết bị" (equipment leasing)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên phát triển dự án điện mặt trời lắp đặt và nắm giữ quyền sở hữu đối với hệ thống quang điện; - Sự chắc chắn về giá cho khách hàng - tiền phí được cố định và không biến động theo lượng điện năng được phát ra;

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>- Các dịch vụ vận hành và bảo trì (O&M) thường được bao gồm trong chi phí thuê (tức là bên phát triển dự án điện chịu rủi ro về vận hành và bảo trì (O&M));</p> <p>- Thường vận hành theo hình thức 'thuê rồi sở hữu' (lease-to-own) ("thuê tài chính" theo quy định hiện hành của Việt Nam).</p> <p>(iii) Mô hình "Hợp đồng mua bán điện (HĐMBĐ)"</p> <p>- Bên phát triển điện mặt trời lắp đặt, sở hữu, vận hành và bảo trì hệ thống quang điện để đổi lại nghĩa vụ thanh toán dài hạn cố định dựa trên sản lượng điện mặt trời;</p> <p>- Bên phát triển dự án điện chịu tất cả các rủi ro về việc thực hiện dự án và chịu trách nhiệm vận hành và bảo trì (O&M)</p> <p>- Chi phí giao dịch cao hơn và phức tạp hơn về mặt hợp đồng.</p> <p>Về phương diện này, quy định của Quyết Định 11 chưa đủ rõ ràng về chính sách hoặc ưu đãi cụ thể liên quan đến mỗi mô hình trong các mô hình kinh doanh khác nhau này. Đối với các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây, chúng tôi kiến nghị quy định chi tiết hơn theo hướng cho phép sự linh động tối đa để hỗ trợ sự phát triển của thành phần quan trọng này của thị trường năng lượng để bổ sung nhiều mô hình/phương thức cung ứng điện khác nhau.</p>
2.6	Điều 3.5 (Giải thích từ ngữ "Dự án điện mặt trời nối lưới")	<i>"Dự án điện mặt trời nối lưới, sau đây gọi là dự án nối lưới, là dự án điện mặt trời được đấu nối vào lưới điện quốc gia hoặc lưới điện của Bên mua điện, trừ các dự án quy định tại Khoản 4, Điều này."</i>	<p>Để cho rõ ràng hơn, các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây nên làm rõ thêm sự khác biệt về các yêu cầu và chính sách ưu đãi giữa các dự án được đấu nối với lưới điện quốc gia, đấu nối với lưới điện của Bên Mua Điện là EVN hoặc các bên mua điện khác.</p> <p>Thay vì sử dụng cả "<i>dự án điện mặt trời nối lưới</i>" và "<i>dự án nối lưới</i>", có thể sẽ tốt hơn nếu chỉ sử dụng duy nhất một thuật ngữ được định nghĩa để rõ ràng và thuận tiện tham chiếu.</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
2.7	Điều 3.6 (Giải thích từ ngữ "Điểm đấu nối")	"Điểm đấu nối là vị trí mà đường dây của Bên bán điện đấu nối vào hệ thống điện của Bên mua điện;"	Ở đây có sử dụng cụm từ "hệ thống điện của Bên mua điện", trong khi "lưới điện của Bên mua điện" cũng được sử dụng tại các điều khoản khác, ví dụ như Khoản 4, Khoản 5 Điều 3 và Khoản 1 Điều 8. Nếu các thuật ngữ này có nghĩa giống nhau thì nên được sử dụng nhất quán trong toàn bộ nội dung Quyết định để rõ ràng và thuận tiện tham chiếu. Nếu không, các thuật ngữ này nên được định nghĩa, giải thích rõ ràng trong các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây. Vui lòng xem thêm bình luận về Điều 8 dưới đây.
2.8	Điều 3.7 (Giải thích từ ngữ "Điểm giao nhận điện")	"Điểm giao nhận điện là điểm đặt thiết bị đo đếm điện năng được thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện để xác định sản lượng điện bán ra của Bên bán điện."	Trong các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây, đặc biệt là khi soạn thảo Hợp đồng Mua bán điện mẫu, Bộ Công thương nên cân nhắc điều chỉnh định nghĩa cho thuật ngữ này thành: " <u>"Điểm giao nhận điện" là điểm đặt thiết bị đo đếm điện năng hoặc điểm khác được thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện để xác định sản lượng điện bán ra của Bên bán điện."</u> Hoặc có thể cân nhắc sử dụng một định nghĩa khác cho thuật ngữ này như: " <u>"Điểm giao nhận điện" có nghĩa là một địa điểm nằm giữa Bên Bán điện và Bên mua điện nơi sản lượng điện được đo đếm và truyền tải từ Bên Bán điện đến Bên mua điện."</u>
2.9	Điều 3.8 (Giải thích từ ngữ "Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án nổi lưới và dự án trên mái nhà")	"Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án nổi lưới và dự án trên mái nhà là hợp đồng mua bán điện do Bộ Công Thương ban hành làm cơ sở cho việc áp dụng trong giao dịch mua bán điện giữa Bên bán điện và Bên mua điện."	Bản gốc tiếng Việt của Quyết Định 11 không hoàn toàn rõ ràng về việc liệu BCT sẽ soạn thảo một mẫu duy nhất hay các mẫu riêng biệt đối với HĐMBĐ mặt trời cho các dự án nổi lưới (lắp đặt trên mặt đất) và cho các dự án trên mái nhà. Có thể sẽ cần có các mẫu khác nhau cho các loại hình sản xuất điện mặt trời và hoặc cho các dự án có quy mô khác nhau, hoặc mẫu HĐMBĐ mặt trời nên được soạn thảo có các điều khoản được soạn thảo kỹ càng, cùng với việc có các ghi chú soạn thảo thích hợp để các bên có thể cân nhắc lựa chọn phù hợp với quy mô, loại hình dự án cụ thể, chứ không phải là một mẫu hợp đồng không thể đàm phán hay điều chỉnh, được bắt buộc áp dụng cho tất cả các dự án.

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>Về cụm từ "<i>làm cơ sở cho việc áp dụng</i>", mặc dù từ ngữ diễn đạt không hoàn toàn rõ liệu có bắt buộc áp dụng mẫu HĐMBĐ mặt trời được chuẩn hóa của BCT hay không, nhưng các Điều 9.2, 13.1(b), 14.1(a) và 14.2(a) của Quyết Định 11 ngụ ý rằng mẫu HĐMBĐ của BCT sẽ là một mẫu hợp đồng không thể đàm phán, và mà bắt buộc phải sử dụng mẫu đó cho tất cả các dự án. Điều này tương tự với cách thức thực hiện triển khai đối với các HĐMBĐ mẫu hiện hành của BCT cho các dự án điện gió và điện sinh khối. Các mẫu HĐMBĐ cần được soạn thảo cẩn thận và phải có tính khả thi về mặt ngân hàng, đặc biệt là từ quan điểm của các nhà tài trợ/cho vay nước ngoài và quốc tế. Chúng cần đủ linh động để cho phép việc bổ sung theo dự án cụ thể cho các trường hợp khác nhau của từng dự án và các bên tham gia có liên quan.</p>
2.10	Điều 3.9 (Giải thích từ ngữ "Giá điện của các dự án điện mặt trời (FIT - Feed in Tariff)")	<i>"Giá điện của các dự án điện mặt trời (FIT - Feed in Tariff) là biểu giá cố định mà Bên mua điện phải trả cho Bên bán điện."</i>	<p>Chính phủ Việt Nam quy định giá điện FiT cho phép các bên bán điện/bên sản xuất điện nhận được một mức giá cố định và được biết trước cho sản lượng điện bán ra của họ như là một hình thức hỗ trợ kinh tế của Chính Phủ cho điện mặt trời. Tuy nhiên, từ ngữ được định nghĩa này làm cho biểu giá FiT được hiểu là sự hỗ trợ <u>duy nhất</u> cho giá điện cho các dự án điện mặt trời.</p> <p>Để có quy định mở cho việc Chính Phủ có thể có thêm hỗ trợ bổ sung trong tương lai, các thông tư hướng dẫn thi hành có thể cân nhắc điều chỉnh quy định này như:</p> <p><i>"Giá điện của các dự án điện mặt trời (FIT - Feed in Tariff) là biểu giá ưu đãi cố định (Feed in Tariff hay FIT) mà Bên mua điện phải trả cho Bên bán điện <u>và các hỗ trợ khác đối với giá điện mà có thể được quy định trong từng thời kỳ.</u>"</i></p> <p>Ngoài ra, Quyết Định 11 không có quy định về cơ chế điều chỉnh theo chỉ số đối với biểu giá điện (bằng phương thức điều chỉnh giá điện theo Chỉ Số</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			Giá Tiêu Dùng (CPI) hoặc theo tỷ giá hối đoái được thỏa thuận), mà biểu giá điện nói chung được thiết lập ở mức cố định mà không có cơ chế điều chỉnh theo chỉ số. Xem thêm chi tiết tại Điều 12 dưới đây.
3.	Chương II - Quy hoạch và đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời		
3.1	Điều 5.5	<i>"Bộ Công Thương quy định cụ thể nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phát triển điện mặt trời."</i>	<p>Cho đến nay, chưa có dự thảo thông tư điều chỉnh vấn đề này được soạn, công bố hoặc cung cấp để rà soát và đánh giá.</p> <p>Tuy nhiên, có lẽ BCT sẽ soạn thảo một thông tư tương tự như các thông tư hiện có đối với điện gió và điện sinh khối (cụ thể là Thông tư số 06/2013/TT-BCT đối với điện gió và Thông tư số 29/2015/TT-BCT đối với điện sinh khối). Để thu hút hơn việc đầu tư, quy trình lập quy hoạch và phê duyệt nên được đơn giản hóa để giảm thiểu thời gian và các chi phí liên quan, đặc biệt là trong giai đoạn chuẩn bị phát triển ban đầu.</p>
3.2	Điều 7.1	<i>"Việc đầu tư xây dựng dự án nổi lưới phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt."</i>	<p>Trên thực tế, nếu tỉnh có liên quan chưa có quy hoạch phát triển điện mặt trời và dự án được đề xuất chưa được bổ sung đưa vào quy hoạch phát triển điện có liên quan thì nhà đầu tư/nhà phát triển phải tiến hành thủ tục đề nghị bổ sung dự án được đề xuất vào các quy hoạch phát triển điện có liên quan. Cho mục đích này, nhà phát triển / nhà đầu tư có thể cần phải lập nghiên cứu tiền khả thi.</p> <p>Trên thực tế, quá trình này thường rất mất thời gian và thủ tục chi tiết chưa được quy định cụ thể cho điện mặt trời (vẫn đang chờ ban hành thông tư hướng dẫn như đã nêu tại Điều 5.5).</p> <p>Vì vậy, các thông tư hướng dẫn thi hành của BCT nên đơn giản hóa quy trình hành chính này. Ngoài những vấn đề khác, không nên đặt nặng việc là liệu quy hoạch của một vùng cụ thể có quy hoạch về điện mặt trời hay điện tạo ra từ nhiên liệu hóa thạch không; nếu quy hoạch cho phép một loại điện cụ thể, thì cũng nên cho phép các loại khác. Những quan ngại về tính</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			sẵn có của một loại nguồn điện cụ thể so với những loại nguồn khác (vd, điện mặt trời khi vào ban đêm) nên được giải quyết trong quá trình đàm phán hợp đồng mua bán điện dựa trên nhu cầu của từng vùng địa phương.
3.3	Điều 7.2	<i>"Việc đầu tư xây dựng các dự án điện mặt trời được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và các quy định liên quan khác."</i>	Việc sử dụng từ ngữ " <i>các dự án điện mặt trời</i> " có thể có nghĩa là áp dụng quy định này đối với tất cả các dự án nổi lưới, không nổi lưới và trên mái nhà. Tuy nhiên, từng loại dự án có thể chịu sự điều chỉnh theo các yêu cầu kỹ thuật khác nhau của pháp luật có liên quan. Đối với các dự án nhà máy điện mặt trời nổi lưới lắp đặt trên mặt đất quy mô lớn (utility-scale), Luật Doanh nghiệp và Luật Đất đai cũng sẽ được áp dụng. Mặc dù nói chung việc sử dụng cụm từ " <i>các quy định liên quan khác</i> " có thể được chấp nhận, sẽ có ý nghĩa hơn cho việc áp dụng nếu các văn bản hướng dẫn thi hành tới đây làm rõ hơn yêu cầu về nội dung này đối các loại dự án khác nhau.
3.4	Điều 7.5	<i>"Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng dự án điện mặt trời có trách nhiệm lắp đặt các thiết bị điện mặt trời phải bảo đảm an toàn về kết cấu, an toàn về công trình theo các quy định hiện hành."</i>	Quy định này có thể điều chỉnh cả các nhà đầu tư và các nhà thầu. Các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây nên cân nhắc có các quy định riêng dành cho nhà đầu tư/nhà phát triển và quy định riêng dành cho nhà thầu, nhằm bảo đảm tính rõ ràng và thuận tiện áp dụng trên thực tế.
3.5	Điều 7.6	<i>"6. Việc đầu tư xây dựng dự án trên mái nhà phải đáp ứng các yêu cầu sau: a) Mái nhà hoặc kết cấu công trình xây dựng được gắn các tấm pin năng lượng mặt trời phải chịu được tải trọng và kết cấu của các tấm pin năng lượng mặt trời và các phụ kiện kèm theo. b) Bảo đảm các quy định an toàn về điện theo quy định của pháp luật."</i>	Khoản 6 Điều 7 này chỉ áp dụng cho các dự án trên mái nhà. Tuy nhiên, không hoàn toàn rõ ràng là liệu các dự án trên mái nhà có vẫn phải tuân thủ các yêu cầu khác quy định tại các Khoản từ 1 đến 5 của Điều 7 này hay không. Các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây nên làm rõ hơn để việc giải thích và áp dụng được thống nhất.

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
		<i>c) Bảo đảm giữ gìn cảnh quan và môi trường xung quanh."</i>	
3.6	Điều 8	<i>"1. Bên bán điện chịu trách nhiệm đầu tư, vận hành và bảo dưỡng đường dây và trạm biến áp tăng áp (nếu có) từ nhà máy điện của Bên bán điện tới điểm đấu nối với lưới điện của Bên mua điện. 2. Điểm đấu nối do Bên bán điện và Bên mua điện thỏa thuận theo nguyên tắc là điểm đấu nối gần nhất vào lưới điện hiện có của Bên mua điện, đảm bảo truyền tải công suất nhà máy điện của Bên bán điện, phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Trường hợp điểm đấu nối khác với điểm đặt thiết bị đo đếm, Bên bán điện chịu phần tổn thất điện năng trên đường dây đấu nối và tổn thất máy biến áp tăng áp của nhà máy. Bộ Công Thương quy định cụ thể phương pháp tính toán tổn thất trên đường dây đấu nối."</i>	<p>Các chi phí đầu nối vào lưới điện có thể đóng vai trò then chốt cho tính khả thi của dự án. Đối với các dự án nhỏ, chi phí đầu nối vào lưới điện có thể chiếm một phần đáng kể trong tổng chi phí của dự án. Các dự án có quy mô nhỏ hơn có thể cần phải được đặt cạnh các đường dây truyền tải hiện hữu. Các dự án lớn hơn cần phải cân bằng giữa chi phí thuê hay sử dụng đất rẻ hơn tại các khu vực tương đối thưa dân cư với chi phí tăng thêm để lắp đặt đường dây truyền tải qua quãng đường/khoảng cách dài hơn. Tuy nhiên, Quyết Định 11 áp đặt trách nhiệm lên bên phát triển dự án/bên bán điện, mà không có cơ chế chia sẻ chi phí và rủi ro một cách hợp lý.</p> <p>Các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành tới đây nên quy định về việc phân bổ rủi ro và chi phí đầu nối vào lưới điện, ví dụ như phân bổ dựa trên công suất của dự án và khoảng cách tới các đường dây/lưới điện truyền tải hiện có. Các văn bản hướng dẫn thi hành cũng cần tính đến việc cân đối giữa tiền thuê đất và chi phí sử dụng rẻ hơn tại vùng sâu, vùng xa, với chi phí tăng hơn khi vận hành lưới điện truyền tải qua những khoảng cách xa hơn. Ngoài ra, theo Điều 13.1(c), BCT được giao trách nhiệm ban hành quy định về phương pháp tính toán tổn thất trên đường dây đấu nối, nhưng quy định đó vẫn chưa được soạn thảo, công bố hoặc cung cấp để rà soát và đánh giá.</p>
4.	Chương III - Cơ chế khuyến khích phát triển dự án điện mặt trời		
4.1	Điều 9.1	<i>"Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ các dự án điện mặt trời; ưu tiên khai thác toàn bộ công suất điện năng phát của các dự án điện mặt trời đưa vào vận hành thương mại."</i>	<p>Quy định này tuy nói chung đã có đưa ra trấn an nhưng có thể quy định này không đạt được ý định của nó vì không đủ rõ ràng qua việc sử dụng từ "<i>ưu tiên</i>".</p> <p>Dự án năng lượng tái tạo thường theo mô hình "nhận nếu được chuyển giao" (take if delivered) yêu cầu bên mua điện phải tiếp nhận tất cả/toàn bộ lượng điện năng phát ra từ dự án. Đây có thể sẽ là một hình thức ưu tiên,</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			nhưng nên quy định rõ ràng ở đây để thể hiện cam kết của Nhà nước về việc sử dụng năng lượng tái tạo so với năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch.
4.2	Điều 9.2	<i>"Việc mua bán điện được thực hiện thông qua hợp đồng mua bán điện mặt trời được lập theo Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời do Bộ Công Thương ban hành."</i>	Vui lòng xem ý kiến tại Điều 3.9 ở trên. Mẫu hợp đồng mua bán điện phải chi tiết, và cần phản ánh thông lệ quốc tế tốt nhất để có thể được ngân hàng chấp nhận (nghĩa là, đưa ra sự chắc chắn về cam kết thanh toán trong nhiều năm để thuyết phục các chủ nợ cung cấp vốn vay cho dự án với các điều khoản hợp lý) và phải có sự linh động cho các trường hợp khác nhau.
4.3	Điều 9.3	<i>"Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ khi Bên bán điện có đầy đủ hồ sơ và văn bản đề nghị bán điện, Bên mua điện và Bên bán điện tiến hành ký kết hợp đồng mua bán điện theo quy định."</i>	<p>Thủ tục và các hồ sơ/tài liệu yêu cầu cần được nêu cụ thể hoặc được dẫn chiếu đến các quy định có liên quan để rõ ràng. Ngoài ra, cần phải làm rõ thủ tục này là thủ tục để chấp nhận chủ trương HĐMBĐ (để tiết kiệm thời gian sau này ký chính thức với bên mua điện) hay để xin phê duyệt và ký kết HĐMBĐ chính thức là một thỏa thuận có giá trị ràng buộc về mặt pháp lý với bên mua điện. Nếu không làm rõ, điều này có thể tạo ra gánh nặng hành chính không cần thiết đối với Bên bán điện.</p> <p>Các vấn đề này nên được cân nhắc và làm rõ trong các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành.</p>
4.4	Điều 9.4	<i>"Thời hạn của hợp đồng mua bán điện đối với các dự án điện mặt trời là hai mươi (20) năm kể từ ngày vận hành thương mại. Sau hai mươi (20) năm, hai bên có thể gia hạn thời gian hợp đồng hoặc ký hợp đồng mới theo quy định của pháp luật hiện hành."</i>	<p>Ngày kết thúc hợp đồng nên đủ xa trong tương lai để cho phép các nhà đầu tư và các nhà tài trợ cho vay có thể thu hồi và bù đắp được các khoản vốn đầu tư và các vốn cho vay của họ ở mức hợp lý và phù hợp. Vì công nghệ là một yếu tố ảnh hưởng đến thời hạn hợp đồng, còn phụ thuộc vào việc rà soát thêm từ khía cạnh công nghệ/kỹ thuật và thương mại, các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành có thể cân nhắc liệu có nên đưa vào một thời hạn dài hơn hay không, ví dụ như 25 năm.</p> <p>Ngoài ra, việc gia hạn nêu trong Quyết Định 11 không giúp giảm chi phí vốn đầu tư phải trả trước. Do đó, việc có gia hạn đó hay không là theo mong muốn, chứ không nhất thiết phải có. Mặt khác, nên cân nhắc áp dụng khái niệm "thời hạn bù thêm" để xử lý và giải quyết các tình huống, sự kiện mà dự án bị đình chỉ hoặc trì hoãn vì các lý do vượt quá tầm kiểm soát của</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			Bên bán điện (ví dụ, thời hạn sẽ được gia hạn trên cơ sở tính theo từng ngày (một-ngày-đổi-một-ngày) cho tất cả các khoảng thời gian mà trong khoảng thời gian đó, bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ của mình do có sự kiện bất khả kháng, và được miễn trừ/giải tỏa khỏi các nghĩa vụ mà bên đó phải thực hiện).
4.5	Điều 10.2	<i>"Thuế nhập khẩu: "Dự án điện mặt trời được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định cho dự án; thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ sản xuất là nguyên liệu, vật tư, bán thành phẩm trong nước chưa sản xuất được."</i>	Các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành nên cân nhắc quy định cụ thể hơn và xem xét bổ sung ưu đãi.
4.6	Điều 10.3	<i>"Thuế thu nhập doanh nghiệp: Việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án điện mặt trời được thực hiện như đối với dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế."</i>	Cụm từ <i>"theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế"</i> dẫn chiếu điều này đến các luật về thuế, mà các luật đó có thể bị thay đổi trong từng thời kỳ, mà Quyết Định 11 này không có quy định thêm bất kỳ ưu đãi bổ sung đặc biệt nào về thuế thu nhập doanh nghiệp. Các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành cần quy định cụ thể và xem xét bổ sung thêm ưu đãi về thuế.
4.7	Điều/Khoản mới về ưu đãi đầu tư	Không có quy định.	Theo Nghị định 118/2015/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư (Phụ lục 1, Điểm A.I.6), <i>"sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch"</i> (bao gồm cả sản xuất điện mặt trời) được phân loại là ngành, nghề ĐẶC BIỆT ưu đãi đầu tư (mà không phải là ngành, nghề ưu đãi đầu tư). Theo đó, nhà đầu tư sẽ được giảm 50% số tiền ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo Điều 27.6(b) của Nghị định 118/2015/NĐ-CP. Trong các thông tư / văn bản hướng dẫn thi hành, ưu đãi về đầu tư như nêu trên, và bất kỳ ưu đãi nào khác về đầu tư nên được cân nhắc bổ sung hướng dẫn cụ thể.
4.8	Điều 11.1	<i>"Các dự án điện mặt trời, công trình đường dây và trạm biến áp để đấu nối với lưới điện được miễn, giảm tiền sử</i>	Như đã đề cập ở trên, <i>"sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch"</i> (bao gồm cả sản xuất điện mặt trời) được phân loại là ngành, nghề ĐẶC BIỆT

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
		<i>dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước theo quy định của pháp luật hiện hành áp dụng cho dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư."</i>	<p>ưu đãi đầu tư (mà không phải là ngành, nghề ưu đãi đầu tư). Các ưu đãi cụ thể được quy định theo Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành luật này (hiện tại là Nghị định 45/2014/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định 135/2016/NĐ-CP).</p> <p>Ngoài ra, đối với từ "lưới điện" như được gạch chân cần được làm rõ trong các thông tư hướng dẫn thi hành là "lưới điện quốc gia" hay "lưới điện của Bên mua điện" hay cả hai từ vì cả hai thuật ngữ này đều đã được sử dụng trong giải thích từ ngữ "dự án điện mặt trời nổi lưới" tại Điều 3.5 nêu trên. Cùng với kiến nghị về việc bổ sung thêm quy định về mô hình Hợp đồng Mua bán điện trực tiếp giữa các doanh nghiệp, khoản này cũng cần phải rõ liệu ưu đãi này cũng sẽ áp dụng trong trường hợp Bên mua điện là tổ chức hoặc cá nhân (không phải là EVN) thực hiện theo mô hình các doanh nghiệp mua bán điện trực tiếp hay không.</p>
4.9	Điều 11.2	<i>"Căn cứ vào quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tạo điều kiện thu xếp quỹ đất để chủ đầu tư thực hiện các dự án điện mặt trời. Việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đất đai."</i>	<p>Cụm từ "tạo điều kiện thu xếp" không được rõ ràng; có phải nó có nghĩa là một bảo đảm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hay không, hay là sự hỗ trợ cụ thể nào thêm đối với điện mặt trời trên mức và vượt quá mức được quy định trong các quy định pháp luật hiện có? Vì các thủ tục liên quan đến đất đai thường mất nhiều thời gian và chi phí ngoài dự kiến, việc bảo đảm hoặc hỗ trợ cụ thể của các Nhà nước có liên quan sẽ khuyến khích hơn sự đầu tư và phát triển dự án điện mặt trời. Một quy định mạnh mẽ cho phép các cơ quan hữu quan hỗ trợ thủ tục giải phóng mặt bằng và đền bù, bao gồm cả thủ tục được thúc đẩy nhanh trong các trường hợp thích hợp, sẽ giúp ích trong việc thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu của Quyết Định 11 này. Nội dung này nên được cân nhắc hướng dẫn cụ thể trong các thông tư hướng dẫn thi hành.</p>
4.10	Các quy định cần được bổ sung thêm về các ưu đãi, bảo	Không có quy định.	<p>Quyết Định 11 đã có quy định hướng dẫn chung hữu ích về phát triển các dự án và quy trình chấp thuận đối với các dự án điện mặt trời. Tuy nhiên, Quyết Định 11 chưa có quy định về chính sách hỗ trợ cần thiết mà các nhà</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
	lãnh và bảo đảm khác của Chính phủ		<p>đầu tư thường mong muốn có, ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Không có quy định nào về hình thức bảo lãnh, bảo đảm hoặc hỗ trợ từ Chính phủ nhằm cải thiện khả năng thanh toán của EVN, với tư cách là bên mua điện duy nhất; • Không có quy định nào về bảo đảm doanh thu tối thiểu, hay cơ chế thanh toán bởi EVN trong trường hợp chấm dứt trước thời hạn Hợp đồng Mua bán điện; • Không có chính sách cụ thể để điều chỉnh và xử lý các rủi ro do thay đổi pháp luật, thuế hoặc chi phí; • Không có quy định nào về bảo đảm thanh toán trong trường hợp có "sự kiện bất khả kháng về chính trị"; và • Không có quy định nào thừa nhận rõ ràng về việc nhà máy điện được xem là đưa vào hoạt động và được nhận các khoản thanh toán mặc nhiên nhất định từ EVN khi nhà máy điện hoặc một phần của nhà máy điện đã sẵn sàng phát điện, nhưng do EVN không hoặc chưa xây dựng cơ sở hạ tầng nối lưới hoặc vì các nguyên nhân khác mà EVN không thể nhận điện được phát. <p>Cụ thể, Quyết Định 11 thiếu một số ưu đãi và bảo đảm cần thiết khác thường có trong cơ chế chính sách về ưu đãi việc phát triển điện mặt trời.</p> <p>Một số các ưu đãi, bảo lãnh và bảo đảm được quy định trong Nghị định 15/2015/NĐ-CP áp dụng cho các dự án đối tác công-tư (PPP), nhưng các ưu đãi, bảo lãnh và bảo đảm đó không áp dụng cho mọi dự án điện mặt trời mà chỉ áp dụng cho các dự án được thực hiện theo hình thức PPP.</p> <p>Tuy nhiên, các dự án điện mặt trời nói riêng và các dự án năng lượng tái tạo nói chung thường được thực hiện theo hình thức nhà phát điện độc lập/tư nhân (IPP) chứ không phải là hình thức PPP. Do vậy, các nhà phát triển và nhà tài trợ, cấp vốn cho các dự án điện mặt trời sẽ không thể được hưởng các ưu đãi, bảo lãnh và bảo đảm bổ sung được quy định cho các dự án PPP</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>(ví dụ, dự án nhiệt điện BOT), mặc dù ngay cả các dự án PPP hiện vẫn đang gặp những vấn đề riêng nhất định.</p> <p>Để khuyến khích sự phát triển và đầu tư vào dự án điện mặt trời và cải thiện tính khả thi về mặt ngân hàng (đặc biệt là đối với các dự án điện mặt trời có quy mô lớn (utility-scale)), những hình thức hỗ trợ được kiến nghị dưới đây cần được cân nhắc để bổ sung vào các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định 11:</p> <p>(a) Bảo lãnh cho các nghĩa vụ của EVN với tư cách là bên mua điện</p> <p>Về vấn đề này, Bên mua điện phải là một tổ chức có uy tín, đáng tin cậy, có lịch sử hoàn thành các nghĩa vụ thực hiện và thanh toán của mình. Vì EVN là một doanh nghiệp nhà nước và là bên mua điện duy nhất đối với các dự án nổi lưới tại Việt Nam, hầu hết các nhà phát triển và các nhà đầu tư năng lượng mặt trời quốc tế sẽ kỳ vọng rằng các nghĩa vụ thanh toán của EVN cần được hỗ trợ bằng bảo lãnh Chính phủ và/hoặc các hình thức hỗ trợ thích đáng khác của Chính phủ.</p> <p>Tuy nhiên, gần đây việc có được bảo lãnh Chính Phủ nêu trên đã trở nên khó hơn. Về chính sách gần đây của Chính phủ, Chính Phủ đã có chỉ thị rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - "Trong năm 2016, xem xét kỹ các dự án ngay từ giai đoạn phê duyệt chủ trương cấp bảo lãnh để hạn chế dần bảo lãnh Chính phủ; - Từ năm 2017, tạm dừng phê duyệt chủ trương cấp bảo lãnh cho các dự án MỚI để đảm bảo an toàn nợ công; - Trường hợp đặc biệt cấp thiết, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cấp bảo lãnh Chính phủ đối với từng trường hợp cụ thể." <p>Chính sách này được quy định theo Công văn 7089/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ ngày 25 tháng 08 năm 2016. Nếu không có bảo lãnh Chính Phủ cho việc thanh toán của EVN với tư cách là Bên mua điện độc quyền thuộc sở hữu nhà nước sẽ rất khó khăn tìm được sự hỗ trợ tài chính</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>quốc tế đủ cho các dự án năng lượng, kể cả các dự án năng lượng mặt trời.</p> <p>(b) Thẻ chấp quyền kinh doanh công trình dự án Thẻ chấp này được đưa vào Nghị định 15/2015/NĐ-CP (Điều 58) đối với các dự án đối tác công-tư (PPP) quy định rằng các nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án được thẻ chấp quyền kinh doanh công trình dự án cũng như tài sản (công trình dự án) và quyền sử dụng đất cho bên cho vay theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về dân sự. Các bên cho vay mong muốn được tăng cường khả năng kiểm soát của bên cho vay đối với các dự án và thực hiện quyền tiếp nhận dự án của bên cho vay.</p> <p>(c) Bảo đảm thực hiện quyền sử dụng đất Bảo đảm này được đưa vào Nghị định 15/2015/NĐ-CP (Điều 59) đối với các dự án PPP, quy định rằng mục đích sử dụng đất của dự án được bảo đảm không thay đổi trong toàn bộ thời hạn của dự án, và bảo đảm này cũng áp dụng cho trường hợp bên cho vay thực hiện quyền tiếp nhận dự án.</p> <p>(d) Bảo đảm cân đối ngoại tệ Một số bảo đảm được quy định cho các dự án PPP theo Nghị định 15/2015/NĐ-CP (Điều 60) bao gồm:</p> <p>(i) Nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - mua ngoại tệ tại tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối để đáp ứng nhu cầu giao dịch vãng lai, giao dịch vốn và các giao dịch khác; hoặc - chuyển vốn, lợi nhuận, các khoản thanh lý đầu tư ra nước ngoài. <p>(ii) Bảo đảm đáp ứng nhu cầu ngoại tệ được xem xét áp dụng đối với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội; - các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng thuộc chương trình đầu tư của Chính phủ, và - các dự án quan trọng khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>(iii) Bảo đảm cân đối ngoại tệ sẽ căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế xã hội, chính sách quản lý ngoại hối, khả năng cân đối ngoại tệ trong từng thời kỳ và mục tiêu, tính chất của từng dự án.</p> <p>Ngoài ra, các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định 11 sẽ cần đưa vào quy định rõ về phạm vi bảo đảm của Chính phủ đối với việc chuyển đổi doanh thu tính bằng VND sang ngoại tệ cho các nhà đầu tư nước ngoài vì điều này ảnh hưởng trực tiếp đến tính khả thi về mặt ngân hàng của dự án.</p> <p>(e) Bảo đảm cung cấp các dịch vụ công cộng</p> <p>Nghị định 15/2015/NĐ-CP (Điều 61) có quy định đối với các dự án PPP rằng:</p> <p>(i) Nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án được sử dụng đất đai, đường giao thông và các công trình phụ trợ khác để thực hiện dự án.</p> <p>(ii) Nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ưu tiên cung cấp các dịch vụ công cộng, hoặc - ưu tiên cấp quyền sử dụng các công trình công cộng, <p>trong trường hợp có khan hiếm về dịch vụ công ích hoặc có hạn chế về đối tượng được sử dụng công trình công cộng.</p> <p>(f) Bảo đảm đối với quyền sở hữu tài sản</p> <p>Nghị định 15/2015/NĐ-CP (Điều 62) có quy định đối với các dự án PPP rằng:</p> <p>(i) Tài sản hợp pháp của nhà đầu tư không bị quốc hữu hóa hoặc bị tịch thu bằng biện pháp hành chính;</p> <p>(ii) Nhà đầu tư được thanh toán, bồi thường trong trường hợp Nhà nước trưng thu hoặc trưng dụng tài sản của nhà đầu tư. Điều này có thể xảy ra trong trường hợp vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai.</p> <p>Ngoài ra, Quyết Định 11 chưa giải quyết được một số vấn đề quan trọng</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>khác trong các văn bản pháp luật có liên quan, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng áp dụng pháp luật nước ngoài; - Khả năng áp dụng giải quyết tranh chấp bởi các trung tâm/tổ chức trọng tài quốc tế hoặc nước ngoài; và - Cơ chế hiệu quả để các bên cho vay thực hiện quyền tiếp nhận dự án và khả năng áp dụng thỏa thuận/hợp đồng trực tiếp giữa bên mua điện, bên bán điện (doanh nghiệp dự án) với các bên cho vay của doanh nghiệp dự án. <p>Việc giải quyết ba vấn đề này sẽ là bước quan trọng để tạo ra môi trường khả thi cho việc phát triển năng lượng tái tạo. Nếu những vấn đề trên đây được đưa vào dự thảo các thông tư hướng dẫn thi hành, nó sẽ giúp BCT tạo tiền đề soạn thảo được một mẫu HĐMBĐ có tính khả thi về mặt ngân hàng cho các dự án điện mặt trời.</p>
4.11	Bảo lãnh cho chi phí vốn đầu tư và doanh thu tối thiểu	Không có quy định	<p>Bảo đảm doanh thu tối thiểu:</p> <p>Pháp luật Việt Nam hiện không quy định bất kỳ bảo đảm nào về doanh thu tối thiểu. Quyết Định 11 cũng không có quy định bảo vệ nào đối với vốn đầu tư của các nhà đầu tư, các khoản nợ tồn đọng trong trường hợp chấm dứt hợp đồng mua bán điện. Tối thiểu, khoản thanh toán do chấm dứt hợp đồng cần tương đương với khoản nợ còn tồn đọng của bên phát triển dự án. Trong trường hợp chấm dứt HĐMBĐ, nên có cơ chế cho phép xác định tổng số tiền phải thanh toán trong trường hợp chấm dứt hợp đồng mua bán điện.</p> <p>Để cải thiện tính khả thi về mặt ngân hàng đối với các dự án điện mặt trời, các thông tư hướng dẫn thi hành tới đây nên giải quyết các vấn đề trên, đặc biệt là trong HĐMBĐ mẫu.</p>
4.12	Điều 12.1: Giá bán	<i>"1. Đối với dự án nổi lưới"</i>	Để đảm bảo sự rõ ràng hơn, các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
	điện của các dự án điện mặt trời nổi lưới	<p>a) Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ sản lượng điện từ các dự án nổi lưới với giá mua điện tại điểm giao nhận điện là 2.086 đồng/kWh (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, tương đương với 9,35 Uscents/kWh, theo tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố ngày 10 tháng 04 năm 2017 là 22.316 đồng/USD). Giá bán điện được điều chỉnh theo biến động của tỷ giá đồng/USD. Giá điện này chỉ áp dụng cho các dự án nổi lưới có hiệu suất của tế bào quang điện (solar cell) lớn hơn 16% hoặc module lớn hơn 15%.</p> <p>b) Việc điều chỉnh giá mua bán điện theo biến động của tỷ giá đồng/USD cho các dự án nổi lưới được thực hiện theo Hợp đồng mua bán điện mẫu do Bộ Công Thương ban hành."</p>	<p>11 có thể cần phải bổ sung làm rõ hậu quả hoặc biểu giá điện nào sẽ áp dụng đối với các dự án nổi lưới nếu dự án đó không đáp ứng yêu cầu "dự án nổi lưới có hiệu suất của tế bào quang điện (solar cell) lớn hơn 16% hoặc module lớn hơn 15%, như được yêu cầu bởi Quyết định 11".</p> <p>Mức giá điện phải đủ để bù đắp được các khoản nợ, chi phí vận hành và hoạt động và hoàn lại vốn chủ sở hữu đầu tư, và vấn đề này cần phải được rà soát thêm về mặt thương mại và kỹ thuật.</p>
4.13	Điều 12.2: Giá bán điện của dự án trên mái nhà	<p>"Các dự án trên mái nhà được thực hiện cơ chế bù trừ điện năng (net-metering) sử dụng hệ thống công tơ hai chiều. Trong một chu kỳ thanh toán, lượng điện phát ra từ các dự án trên mái nhà lớn hơn lượng điện tiêu thụ sẽ được chuyển sang chu kỳ thanh toán kế tiếp. Khi kết thúc năm hoặc khi kết thúc hợp đồng mua bán điện, lượng điện phát dư sẽ được bán cho bên mua điện với giá bán điện theo quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>b) Hằng năm, căn cứ vào tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam so với đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày công bố tỷ giá cuối cùng của năm trước, Bộ Công Thương ban hành giá mua bán điện mặt trời đối với dự án trên mái nhà cho năm tiếp theo."</p>	<p>Hướng dẫn chi tiết hơn về cơ chế bù trừ năng lượng (net-metering) sẽ cần được ban hành; và tại Quyết Định 11, BCT đã được yêu cầu ban hành quy chuẩn kỹ thuật đối với điện mặt trời, quy định đo đếm điện năng cho dự án điện mặt trời và hướng dẫn thủ tục đầu nối, lắp đặt công tơ và tính toán cơ chế bù trừ điện năng của các dự án điện mặt trời trên mái nhà. Cho đến thời điểm đó, Quyết định 11 không rõ liệu có hạn chế gì đối với cơ chế bù trừ năng lượng hay không (ví dụ, hạn chế về quy mô hệ thống, khả năng chuyển nhượng tín chỉ trong trường hợp phát dư, v.v.), ngoại trừ rằng có thể được suy luận từ các điều khoản khác của Quyết Định 11 rằng cơ chế bù trừ điện năng này áp dụng cho các dự án trên mái nhà có công suất lắp đặt nhỏ hơn hoặc bằng 50KW.</p> <p>Các thông tư hướng dẫn thi hành cũng có thể cần làm rõ liệu có bất kỳ điều kiện và yêu cầu nào thêm đối với lượng điện phát dư khi kết thúc năm hoặc</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			khi kết thúc hợp đồng mua bán điện để được áp dụng giá bán điện theo Điều 12.1 đối với dự án nổi lưới hay không (ví dụ, hiệu suất của tế bào quang điện (solar cell) lớn hơn 16% hoặc module lớn hơn 15% theo quy định tại Điều 12.1).
4.14	Điều 12.4	<i>"Bộ Công Thương theo dõi, đề xuất điều chỉnh mức giá mua điện quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nếu cần thiết."</i>	Nếu việc điều chỉnh mức giá điện có lợi hơn cho các nhà phát triển/bên bán điện thì các nhà phát triển/bên bán điện nên được áp dụng mức giá cao hơn. Vui lòng xem thêm ý kiến về Điều 15 (Điều khoản chuyên tiếp) dưới đây. Ngoài ra, Điều 12 không có quy định cơ chế giá điện cho các dự án không nổi lưới, nên các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định 11 có thể cần phải quy định cụ thể về chính sách về giá điện đối với các dự án không nổi lưới.
5.	Chương IV - Điều khoản Thi hành		
5.1	Điều 13	Quyết Định 11 quy định một số trách nhiệm nhất định đối với BCT và BKHĐT.	Ngoài BCT, BKHĐT và Bộ Tài chính còn có một số các bộ, ngành khác có tham gia vào việc quản lý việc phát triển các dự án điện mặt trời, bao gồm: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, v.v.. Vì vậy, các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định 11 có thể cần hướng dẫn liên quan đến các Bộ, cơ quan ngang Bộ đó, để thực hiện các ưu đãi, bảo đảm, bảo lãnh như được đề nghị tại Chương 3 trên đây.
5.2	Điều 13.1(b)	BCT có trách nhiệm <i>"ban hành Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án nổi lưới, dự án trên mái nhà và hướng dân thực hiện."</i>	Vui lòng xem nội dung góp ý tại Điều 3.9 ở trên.
5.3	Điều 13.1 (c)	BCT có trách nhiệm <i>"ban hành phương pháp tính toán tổn thất trên đường dây trong trường hợp điểm đo đếm không trùng với điểm đấu nối."</i>	Vui lòng xem nội dung góp ý tại Điều 8 ở trên.

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
5.4	Điều 13.1(d)	BCT có trách nhiệm " <i>ban hành các quy chuẩn kỹ thuật về điện mặt trời, quy định đo đếm điện năng cho dự án điện mặt trời và hướng dẫn thủ tục đấu nối, lắp đặt công tơ và tính toán cơ chế bù trừ năng lượng (netmetering) của các dự án điện mặt trời trên mái nhà.</i> "	Vui lòng xem nội dung góp ý tại Điều 12.2, liên quan đến cơ chế bù trừ năng lượng (net-metering).
5.5	Điều 13.1(dd) (Trách nhiệm của các Bộ, địa phương đối với dự án điện mặt trời)	BCT có trách nhiệm " <i>Nghiên cứu quy trình đấu thầu các dự án điện mặt trời và tổ chức thực hiện có lộ trình thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, giảm giá thành các dự án điện mặt trời.</i> "	Từ "nghiên cứu" được sử dụng, không rõ là BCT sẽ làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để ban hành văn bản hướng dẫn thi hành hay đây chỉ là công việc nội bộ của BCT. Ngoài ra, sẽ có ý nghĩa hơn nếu quy định này được làm rõ bởi các thông tư hướng dẫn thi hành Quyết Định 11, rằng việc đấu thầu ở đây là để lựa chọn các chủ đầu tư/nhà phát triển dự án hay lựa chọn các nhà thầu hay cả hai. Thêm vào đó, việc đấu thầu sẽ được thực hiện như thế nào và khi nào sẽ thực hiện, liên quan đến việc được hưởng cơ chế giá FiT hiện tại theo Quyết Định số 11, nên được làm rõ nhằm bảo đảm quyền lợi của các nhà đầu tư.
5.6	Điều 13.1(e) Điều 16 (Hiệu lực thi hành)	BCT có trách nhiệm: " <i>Nghiên cứu đề xuất cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời áp dụng cho giai đoạn sau ngày 30 tháng 6 năm 2019.</i> " " <i>Điều 16. Hiệu lực thi hành</i> <i>1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2017 đến ngày 30 tháng 6 năm 2019.</i> "	Chính sách chưa rõ ràng cho giai đoạn sau ngày 30 tháng 6 năm 2019: Quyết Định 11 chỉ có hiệu lực đến ngày 30 tháng 6 năm 2019, và Thủ tướng Chính phủ đưa ra yêu cầu BCT nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách mới dành cho các dự án điện mặt trời cho giai đoạn sau ngày 30 tháng 6 năm 2019. Tuy nhiên, Quyết Định 11 không đưa ra một bảo đảm cụ thể nào với các nhà đầu tư sớm rằng họ sẽ được hưởng ưu đãi không kém thuận lợi hơn các ưu đãi cho nhà đầu tư sau ngày 30 tháng 6 năm 2019, về các điều khoản cơ bản của thỏa thuận đầu tư và đặc biệt là HĐMBĐ, ngay cả khi điều này có nghĩa là cần phải có những điều chỉnh mang tính hồi tố đối với giá mua điện FiT.
5.7	Điều 13.1(i)	Đối với các dự án điện mặt trời chưa có trong danh mục của Quy hoạch phát triển điện mặt trời và Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt, BCT có trách nhiệm " <i>xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch các dự án</i> "	Khi mà phê duyệt quy hoạch phát triển điện mặt trời (cấp quốc gia và cấp tỉnh) chưa được thực hiện xong, sẽ mất thời gian và gánh nặng thủ tục hành chính đối với các nhà đầu tư các dự án mới phải thực hiện thủ tục đề nghị phê duyệt bổ sung vào quy hoạch.

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
		<i>điện mặt trời có quy mô công suất nhỏ hơn hoặc bằng 50 MW; và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời có quy mô công suất lớn hơn 50 MW."</i>	Thủ tục này cần được cải thiện và đơn giản hóa tại các thông tư hướng dẫn thi hành.
5.8	Điều 13.2	Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư có trách nhiệm " <i>chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất các thiết bị điện mặt trời tại Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt."</i>	<p>Theo Quyết định 11 thì có vẻ Thủ tướng Chính phủ sẽ ban hành một văn bản khác quy định về cơ chế hỗ trợ phát triển doanh nghiệp sản xuất các thiết bị điện mặt trời tại Việt Nam. Dự thảo văn bản đó cũng sẽ cần được rà soát.</p> <p>Ngoài ra, BKHĐT và Sở Kế hoạch và Đầu tư địa phương có vai trò quan trọng trong việc phê duyệt đầu tư dự án và thành lập công ty dự án. Vì vậy, có thể cần cân nhắc đưa ra thêm các chỉ thị đối với BKHĐT để để cải thiện quy trình cấp phép cụ thể cho các dự án điện mặt trời (ngoài những quy định chung theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện có).</p>
5.9	Điều 13.3	Bộ Tài chính có trách nhiệm: " <i>Chủ trì nghiên cứu bổ sung quy định miễn các loại thuế, phí đối với các dự án trên mái nhà (công suất lắp đặt không quá 50 kW), trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt"</i> .	Dự thảo quy định do Bộ Tài chính soạn thảo cần được rà soát để đánh giá liệu các loại thuế hoặc phí được miễn đủ hay chưa.
5.10	Điều 15 (Điều khoản chuyên tiếp)	<i>"Đối với các dự án nối lưới và dự án trên mái nhà có hợp đồng mua bán điện được ký trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, hai bên có trách nhiệm thỏa thuận, ký kết Hợp đồng sửa đổi theo quy định của Quyết định này."</i>	<p>Không nên áp dụng hiệu lực hồi tố bất lợi/tiêu cực đối với các dự án và HĐMBĐ đã ký, đặc biệt là đối với quy định đưa ra các yêu cầu cao hơn hoặc các ưu đãi thấp hơn (căn cứ theo Luật ban hành Văn bản Quy phạm Pháp luật, Điều 152).</p> <p>Ngoài ra, Luật Đầu tư (Điều 13) quy định một số nguyên tắc để bảo đảm đầu tư kinh doanh khi thay đổi pháp luật như sau:</p> <p>(i) Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư cao hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư đang được hưởng thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của văn bản pháp luật mới cho</p>

	Chủ đề / Điều khoản	Nội dung của Quyết Định 11	Góp ý và Kiến nghị
			<p>thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án.</p> <p>(ii) Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án.</p> <p>Tuy nhiên, bảo đảm này không áp dụng trong trường hợp thay đổi quy định của văn bản pháp luật vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, bảo vệ môi trường.</p> <p>Nếu nhà đầu tư không còn đủ điều kiện hưởng các ưu đãi đầu tư, một hoặc một số các giải pháp sau đây sẽ được áp dụng:</p> <p>(i) Khấu trừ thiệt hại thực tế của nhà đầu tư vào thu nhập chịu thuế;</p> <p>(ii) Điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án đầu tư;</p> <p>(iii) Hỗ trợ nhà đầu tư khắc phục thiệt hại.</p> <p>Tuy nhiên, trong các trường hợp này, nhà đầu tư phải có yêu cầu bằng văn bản trong thời hạn ba (3) năm kể từ ngày văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành.</p> <p>Về vấn đề này, Quyết Định số 11 không đưa ra một chính sách cụ thể nào về việc xử lý rủi ro do thay đổi pháp luật, thuế hoặc chi phí. Vì vậy, các vấn đề này nên được cân nhắc làm rõ trong các văn bản hướng dẫn thi hành, sao cho chỉ những yêu cầu mới mà thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư nên cân áp dụng.</p>